TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2022/HS-ST
Ngày 30-6-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Phường;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Biện Hữu Tấn và bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/HSST ngày 17-5-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2022/QĐXXST-HS ngày 13-6-2022, đối với các bị cáo:

Nguyễn Huỳnh Hải L (Tên gọi khác: Lượm), sinh năm 1985 tại Đ; nơi cư trú: Ấp Phú Tâm, xã Phú Cường, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khánh Hòa, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị Khoắn, sinh năm 1956; Anh chị em ruột có 03 người; có vợ là Lê Thị Phương, sinh năm 1989 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án, ngày 27-7-2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đ xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 06-10-2018.

Bị bắt tạm giam từ ngày 03-12-2021 cho đến nay, (Có mặt).

Bùi Tấn P (Tên gọi khác: Tý), sinh năm 1985 tại Đ; nơi cư trú: Ấp Tân Lập, xã Phú Túc, huyện Q, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Sửu, sinh năm 1953 và bà Đinh Thị Phương, sinh năm 1962; Anh chị em ruột có 03 người; có vợ Đặng Ngọc Anh, sinh năm 1990; có 03 người con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; tiền sự; tiền án: Không;

Về nhân thân: Ngày 27-5-2022, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đ áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 25-11-2005, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18-01-2022 đến nay, (Có mặt).

- *Bị hại:*

Anh Vũ Văn T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp Phú Quý 1, xã La Ngà, huyện Q, tỉnh Đ, (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp 1, xã La Ngà, huyện Q, tỉnh Đ, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huỳnh Hải L là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vào khoảng 11 giờ ngày 27-7-2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đón xe đi đến gần Khu công nghiệp xã Phú Cường, huyện Q tìm gặp một người đàn ông tên thường gọi "Hùng" (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua một bịch ma túy với số tiền 800.000 đồng. Sau khi nhận ma túy từ Hùng, L cất giấu số ma túy trong người rồi đi về nhà. Từ ngày 27-7-2021 đến ngày 31-7-2021, L đã lấy số ma túy trên sử dụng được bốn lần. Số ma túy còn lại, L cất giấu trong túi quần Jean của L mặc trên người. Vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 31-7-2021, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì L bị lực lượng công án phát hiện nên bỏ chạy. Đến khoảng 02 giờ 15 phút cùng ngày, khi đang đi bộ trên đoạn đường Quốc lộ 20 thuộc ấp Phú Quý, xã La Ngà, huyện Q thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang L đang tàng trữ một bịch nghi là ma túy đá trong túi quần Jean bên phải phía trước của L.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nylon được hàn kín ba mặt, một mặt có khóa bấm chứa tinh thể màu trắng, được thu giữ trong túi quần Jean của Nguyễn Huỳnh Hải L.

Căn cứ kết luận giám định số 1676/KLGĐ-PC09 ngày 17-8-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1840 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận trước khi bị bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" L và Bùi Tấn P, sinh năm 1985, trú tại ấp Tân Lập, xã Phú Túc, huyện Q có hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 18 giờ ngày 30-7-2021, L rủ P đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì P đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển số 61H8-6431 chở L đi vòng quanh khu vực ấp 94, xã Túc Trưng, huyện Q tìm kiếm nhà dân nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 23 giờ

30 phút cùng ngày, khi đến rẫy của anh Vũ Văn T, sinh năm 1981, ấp 94, xã Túc Trưng phát hiện không có người trông coi nên cả hai đột nhập vào bên trong lục tìm và trộm cắp tài sản gồm: 01 (Một) mô tơ bom nước hiệu Novara; 01 (Một) mô tơ đầu xịt hiệu Singde phase; 07 (Bảy) gói thuốc KNO3 Natri-GO; 01 gói thuốc Dola 03X; 03 (Ba) chai thuốc Bulltop Gold; 04 (Bốn) chai thuốc trị ruồi vàng; 01 (Một) gói thuốc Zingpara kích hoa; 01 (Một) chai Gentatrim thuốc heo; 02 (Hai) chai Sun Clarfeet thuốc heo; 02 (Hai) chai para thuốc heo; 01 (Một) gói para-C thuốc heo; 02 (Hai) gói Supper Feed thuốc heo; 03 (Ba) chai Canxi Bo kẽm, do không có phương tiện vận chuyển số tài sản trộm cắp nên L và P đã mang số tài sản trên cất giấu tại bãi đất trống đối diện nhà anh T thuộc ấp Phú Quý, xã La Ngà, huyện Q rồi đi tìm phương tiện vận chuyển.

Đến khoảng 01 giờ ngày 31-7-2021, L và P phát hiện nhà anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1992 ở ấp 1, xã La Ngà, huyện Q có 01 rơ móc tự chế để bên trong sân nhà nên P đứng bên ngoài canh chừng còn L trực tiếp đi vào bên trái hông nhà anh L trộm cắp rơ móc mang ra gắn vào phía sau xe mô tô của P rồi cả hai đi đến bãi đất trống lấy tài sản trộm cắp được trước đó chở đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi bị lực lượng công an tuần tra phát hiện nên L và P bỏ lại tài sản trộm cắp được rồi chạy thoát. Đến khoảng 2 giờ 15 phút cùng ngày, trên đường đi về, L bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện đang cất giấu một bịch nghi là ma túy đá trong người nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tài sản thiệt hại gồm: 01 (Một) mô tơ bom nước hiệu Novara; 01 (Một) mô tơ đầu xịt hiệu Singde phase; 07 (Bảy) gói thuốc KNO3 Natri-GO; 01 gói thuốc Dola 03X; 03 (Ba) chai thuốc Bulltop Gold; 04 (Bốn) chai thuốc trị ruồi vàng; 01 (Một) gói thuốc Zingpara kích hoa; 01 (Một) chai Gentatrim thuốc heo; 02 (Hai) chai Sun Clarfeet thuốc heo; 02 (Hai) chai para thuốc heo; 01 (Một) gói para-C thuốc heo; 02 (Hai) gói Supper Feed thuốc heo; 03 (Ba) chai Canxi Bo kẽm.

Căn cứ kết luận định giá tài sản ngày 10-01-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của huyện Q kết luận tài sản trên có giá trị 4.107.000 đồng.

- 01 rơ móc tự chế, có đặc điểm 02 càng bằng sắt phi 34, khung bằng sắt V4, sàn bằng gỗ, không có bửng phía sau.

Căn cứ kết luận định giá ngày 10-01-2022 của Hội đồng định gián tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Q kết luận rơ móc tự chế có giá trị 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 47/CT-VKSĐQ ngày 13 tháng 5 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Bùi Tấn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan

điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản". Tuyên bố bị cáo Bùi Tấn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về mức hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tấn P mức án từ 10 (Mười) đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về trách nhiệm dân sự, về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác có liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo L không nói lời sau cùng; bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 15 phút, ngày 31-7-2021 tại khu vực đường Quốc lộ 20 thuộc ấp Phú Quý, xã La Ngà, bị cáo L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,1840gam, loại: Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy được liệt kê và quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Trước đó, vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 30-7-2021, Nguyễn Huỳnh Hải L và Bùi Tấn P đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 (Một) mô tơ bom nước hiệu Novara; 01 (Một) mô tơ đầu xịt hiệu Singde phase; 07 (Bảy) gói thuốc KNO3 Natri-GO; 01 gói thuốc Dola 03X; 03 (Ba) chai thuốc Bulltop Gold; 04 (Bốn) chai thuốc trị ruồi vàng; 01 (Một) gói thuốc Zingpara kích hoa; 01 (Một) chai Gentatrim thuốc heo; 02 (Hai) chai Sun Clarfeet thuốc heo; 02 (Hai) chai para thuốc heo; 01 (Một) gói para-C thuốc heo; 02 (Hai) gói Supper Feed thuốc heo; 03 (Ba) chai Canxi Bo kẽm. Tổng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là 4.017.000 đồng (Bốn triệu không trăm mười bảy nghìn đồng).

Các hành vi nêu trên của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành các tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi nêu trên của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 47/CT- VKSĐQ ngày 13 tháng 5 năm 2022, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan cho các bị cáo.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo L nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo L, P thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Tấn P có nhân thân xấu, ngày 27-5-2022, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đ áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 25-11-2005, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Đ xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo L khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng với Bùi Tấn P, đây được xem là đã đầu thú nên xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tính chất đồng phạm: Đối với hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo L, P cùng thực hiện, là trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hóa vai trò của từng bị cáo, trong việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo L vừa là người rủ rê, vừa là người cùng với P trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do L là người rủ rê, lôi kéo nên phải chịu mức hình phạt cao hơn P.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo L bị xét xử một lần về hai tội, nên Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Một gói niêm P mẫu vật sau giám định (vụ số 1676/KLGĐ-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ) là vật cấm lưu hành nên tiêu hủy theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- 01 (Một) mô tơ bom nước hiệu Novara; 01 (Một) mô tơ đầu xịt hiệu Singde phase; 07 (Bảy) gói thuốc KNO3 Natri-GO; 01 gói thuốc Dola 03X; 03 (Ba) chai thuốc Bulltop Gold; 04 (Bốn) chai thuốc trị ruồi vàng; 01 (Một) gói thuốc Zingpara kích hoa; 01 (Một) chai Gentatrim thuốc heo; 02 (Hai) chai Sun Clarfeet thuốc heo; 02 (Hai) chai para thuốc heo; 01 (Một) gói para-C thuốc heo; 02 (Hai) gói Supper Feed thuốc heo; 03 (Ba) chai Canxi Bo kẽm là tài sản thuộc sở hữu của anh Vũ Văn T; 01 rơ móc tự chế, có đặc điểm 02 càng bằng sắt phi 34, khung bằng sắt V4, sàn bằng gỗ, không có bửng phía sau là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn Ngọc L. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trao trả cho các chủ sở hữu là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[12] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi trộm cắp tài sản là 01 rơ móc tự chế, có đặc điểm 02 càng bằng sắt phi 34, khung bằng sắt V4, sàn bằng gỗ, không có bửng phía sau có giá trị 800.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc L, do chưa đủ yếu tố cấu thành nên Cơ

quan đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Huỳnh Hải L và Bùi Tấn P bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với xe mô tô biển số 61H8-6341, hiệu Wayman, số máy 011290, số khung 011290 là phương tiện bị cáo P sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nhưng do xe không có giấy đăng ký, hiện chưa xác định nguồn gốc và chủ sở hữu phương tiện nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Hùng đã bán ma túy cho bị cáo L, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[13] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L.

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Tấn P.

- Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L phạm các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản". Tuyên bố bị cáo Bùi Tấn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L 02 (Hai) năm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo L được tính từ ngày 03-12-2021.

1.2. Xử phạt bị cáo Bùi Tấn P 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy một gói niêm P mẫu vật sau giám định *(Vụ số 1676/KLGĐ-PC09 ngày 17-8-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự*

huyện Q theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-5-2022).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Huỳnh Hải L và Bùi Tấn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện Q;
- Công an nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Các bị cáo;
- Bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Phường